

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy trình “Trả lời xác minh thông tin hộ tịch” áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Hộ tịch năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi; Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi;

Căn cứ Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;

Căn cứ Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định



của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;

Căn cứ Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi;

Căn cứ Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch và Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

Căn cứ Quyết định số 4281/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về ủy quyền Trưởng phòng Tư pháp ký một số văn bản hành chính liên quan đến công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn quận Gò Vấp;

Căn cứ Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về Ban hành Kế hoạch triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo phiên bản Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 1248/TTr-PTP ngày 05 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình “Trả lời xác minh thông tin hộ tịch” áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng Phòng Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND quận;
- BCĐ ISO 9001 và ISO ĐT;
- Lưu: VT, PTP.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trí Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

QUY TRÌNH
Trả lời xác minh thông tin hộ tịch

Ngày hiệu lực: .04./...9../2024

Lần ban hành: 01

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2610/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Thị Tiếp	Nguyễn Thị Thu Yên	Nguyễn Trí Dũng
Chữ ký		 	 
Chức vụ	Chuyên viên Phòng Tư pháp	Trưởng phòng Phòng Tư pháp	Chủ tịch UBND quận Gò Vấp

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP	QUY TRÌNH Trả lời xác minh thông tin hộ tịch	Mã hiệu: QT /TP
		Ngày ban hành: / / 2024

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT/TP
	Trả lời xác minh thông tin hộ tịch	Ngày ban hành:/....../2024

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

[illegible]

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP	QUY TRÌNH Trả lời xác minh thông tin hộ tịch	Mã hiệu: QT/TP
		Ngày ban hành:/....../2024

1. MỤC ĐÍCH

Quy định chi tiết trình tự thực hiện việc Trả lời xác minh thông tin hộ tịch, đảm bảo các công chức giải quyết các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với các tổ chức có yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính nội bộ phù hợp với thẩm quyền giải quyết của cơ quan.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Điều khoản 8.1, 8.2 và 8.5.1, 8.5.2, 8.5.3, 8.5.4, 8.7, 9.1 Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5 của Quy trình này.

- Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- UBND : Ủy ban nhân dân
- TTHC : Thủ tục hành chính
- QT : Quy trình
- TT : Thủ tục
- ISO : Hệ thống quản lý chất lượng – TCVN ISO 9001:2015
- LĐ : Lãnh đạo
- HS : Hồ sơ
- CN & TC : Cá nhân và tổ chức
- VP UBND : Văn phòng Ủy ban nhân dân
- CQHCCN : Cơ quan hành chính Nhà nước
- TDQT : Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
- VT : Văn thư
- TCD : Tiếp công dân
- CCHT : Công chức hộ tịch
- MHK : Mô hình khung

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP	QUY TRÌNH Trả lời xác minh thông tin hộ tịch	Mã hiệu: QT/TP
		Ngày ban hành:/...../2024

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý			
	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch và Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch./.			
5.2	Thành phần hồ sơ	Số lượng	Trực tiếp	Điện tử
01	Văn bản yêu cầu xác minh thông tin hộ tịch do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đề nghị theo hình thức văn bản giấy hoặc gửi điện tử.	01	Bản chính	Mail công vụ hoặc hồ sơ công

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP	QUY TRÌNH Trả lời xác minh thông tin hộ tịch	Mã hiệu: QT/TP
		Ngày ban hành:/....../2024

				việc
5.3	Số lượng hồ sơ			
	01 bộ			
5.4	Thời gian xử lý			
	03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Cơ quan, tổ chức có yêu cầu xác minh thông tin hộ tịch gửi văn bản trực tiếp đến Văn phòng UBND quận, Phòng Tư pháp quận (hoặc gửi qua hệ thống bưu chính); hoặc gửi qua mail công vụ, phần mềm Hồ sơ công việc.			
5.6	Lệ phí			
	- Miễn phí đối với văn bản trả lời - 8.000 đồng/bản sao đối với yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch.			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả
B1	Tiếp nhận văn bản đề nghị	Cơ quan, tổ chức	Giờ hành chính	Thành phần hồ sơ theo Mục 5.2
	Xử lý văn bản tiếp nhận.	Văn thư Ủy ban nhân dân quận hoặc Văn thư Phòng Tư pháp	02 giờ làm việc	Văn thư Ủy ban nhân dân quận tiếp nhận trực tiếp, qua bưu điện hoặc hệ thống điện tử; chuyển trực tiếp hoặc chuyển trên phần mềm Hồ sơ công việc đến Phòng Tư pháp.
B2	Phân công thụ lý	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	02 giờ làm việc	Phân công công chức hành chính tư pháp (lĩnh vực hộ tịch).
B3	Thẩm định hồ sơ, đề	Công chức Phòng Tư pháp	1,5 ngày làm việc	- Công chức thực hiện tra cứu thông tin cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, tra lục kho sở bộ hộ tịch, trường hợp có thông tin hộ

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP	QUY TRÌNH Trả lời xác minh thông tin hộ tịch	Mã hiệu: QT/TP
		Ngày ban hành:/....../2024

	xuất kết quả giải quyết			tịch công chức soạn thảo văn bản trả lời nội dung xác minh thông tin hộ tịch, ký nháy, trình Trưởng phòng xem xét, ký duyệt. + Trường hợp không có dữ liệu dự thảo văn bản trả lời không có thông tin hoặc yêu cầu bổ sung thông tin. + Cấp bản sao trích lục hộ tịch trong trường hợp có yêu cầu.
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	0,5 ngày làm việc	Theo Mục 5.2 Hồ sơ trình Xem xét hồ sơ, ký duyệt kết quả
B5	Ban hành văn bản	Văn thư Phòng Tư pháp	02 giờ làm việc	Hồ sơ đã được phê duyệt Cho sổ, vào sổ, đóng dấu, ban hành văn bản.
B6	Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi.	Công chức Phòng Tư pháp	02 giờ làm việc	- Trả kết quả hình thức gửi bưu chính/hệ thống điện tử. - Thống kê, theo dõi

6. BIỂU MẪU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
2	BM 02	Mẫu Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Hồ sơ	Thời gian lưu
1	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	Vĩnh viễn
2	Văn bản yêu cầu xác minh thông tin hộ tịch	Vĩnh viễn
3	Văn bản trả lời xác minh thông tin hộ tịch (bản chụp)	Vĩnh viễn

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP	QUY TRÌNH Trả lời xác minh thông tin hộ tịch	Mã hiệu: QT/TP
		Ngày ban hành:/....../2024

5	Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc	Vĩnh viễn
6	Sổ cấp bản sao trích lục hộ tịch	Vĩnh viễn
7	Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp luật hiện hành.	Vĩnh viễn

QUẬN GÒ VẤP
PHÒNG TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PTP

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 202...

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Mã số hồ sơ:-PTP

Tên quy trình: Trả lời xác minh thông tin hộ tịch

Nội dung yêu cầu giải quyết: Trả lời xác minh thông tin hộ tịch

Thời gian tiếp nhận:

Thời gian hẹn trả:

Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ: Phòng Tư pháp - Quận Gò Vấp

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

Chủ hồ sơ:

Địa chỉ:

STT	TÊN CƠ QUAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ (Trước hạn/đúng hạn/quá hạn)			GHI CHÚ
1	Tiếp nhận và xử lý văn bản 1. Giao: Văn thư Ủy ban nhân dân quận hoặc Văn thư Phòng Tư pháp 2. Nhận: Trưởng phòng PTP	giờ phút, ngày tháng..... năm 20....		02 giờ làm việc			
		Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	
2	Phân công thụ lý 1. Giao: Trưởng phòng PTP 2. Nhận: Công chức hành chính tư pháp	giờ phút, ngày tháng..... năm 20....		02 giờ làm việc			
		Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	
3	Thẩm định hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết 1. Giao: Công chức hành chính tư pháp 2. Nhận: Trưởng phòng PTP	giờ phút, ngày tháng..... năm 20....		1,5 ngày làm việc			
		Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	
4	Ký duyệt	giờ phút, ngày tháng..... năm 20....		04 giờ làm việc			
		Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	

	1.Giao: Trưởng phòng PTP 2.Nhận: Văn thư PTP						
5	Ban hành văn bản 1.Giao: Văn thư PTP 2.Nhận: Văn thư PTP	giờ phút, ngày tháng..... năm 20....		02 giờ làm việc			
		Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	
6	Trả kết quả, lưu hồ sơ, thông kê và theo dõi.	giờ phút, ngày tháng..... năm 20....		02 giờ làm việc			
		Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	

....., ngày tháng năm

SỔ THEO DÕI HỒ SƠ

STT	Mã hồ sơ	Tên TTHC	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ, số điện thoại	Cơ quan chủ trì giải quyết	Nhận và Trả kết quả				
						Nhận hồ sơ	Hẹn trả kết quả	Trả kết quả	Phương thức nhận kết quả	Ký nhận
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11	12

Ghi chú: Sổ theo dõi hồ sơ được lập theo từng lĩnh vực hoặc nhóm lĩnh vực tại Bộ phận Một cửa.